

Số: 110/2021/QĐST- HNGĐ

H, ngày 02 tháng 3 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 83/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Bảo K, sinh năm 1974

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 2 ngách 18, ngõ 146 đường 19/5, tổ 1, phường Văn Quán, quận H, Thành phố H.

**Bị đơn:** Anh Vũ Hoàng T, sinh năm 1974

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 2 ngách 18, ngõ 146 đường 19/5, tổ 1, phường Văn Quán, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Bảo K và anh Vũ Hoàng T.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị xác nhận có 01 con chung là Vũ Bảo Hoàng, giới tính: nam; sinh ngày 18/10/2002. Con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị K và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

**Án phí:** Chị Phạm Bảo K tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 6133 ngày 08/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, H). Hoàn trả lại cho chị K số tiền 150.000 đồng.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**  
**Thẩm phán**

**Nơi nhân:**

- TAND TP H
- VKSND quận H.
- THADS quận H.
- UBND phường Nguyễn Trãi,  
q.H, TP H  
(GCNKH số 90/12.02.2001)
- Các DS.

**Đào Duy Vương**